ĐỀ 1	ĐỀ ÔN TẬP GIỮA HỌC KỲ II NĂM HỌC 2025-2026 MÔN: LỊCH SỬ 11

Phần I (6,0 điểm). Câu trắc nghiệm nhiều lựa chọn (Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 24. Mỗi câu hỏi thí sinh chỉ chọn một phương án).

Câu 1: Cuộc khởi nghĩa đầu tiên của nhân dân Âu Lạc chống lại ách đô hộ của phong kiến phương Bắc là

A. khởi nghĩa Bà Triệu. **B.** khởi nghĩa Lý Bí.
C. khởi nghĩa Hai Bà Trưng. **D.** khởi nghĩa Phùng Hưng.

Câu 2: Thắng lợi của cuộc khởi nghĩa nào sau đây đã đưa đến sự thành lập vương triều Lê sơ?

A. Khởi nghĩa Lý Bí. **B.** Khởi nghĩa Lam Sơn.
C. Khởi nghĩa Phùng Hưng. **D.** Khởi nghĩa Hai Bà Trưng.

Câu 3: Năm 1407, sau khi cuộc kháng chiến của nhà Hồ thất bại, nước ta rơi vào ách thống trị của triều đại phong kiến Trung Quốc nào sau đây?

A. Nhà Hán. **B.** Nhà Đường. **C.** Nhà Minh. **D.** Nhà Tống.

Câu 4: Nội dung nào sau đây **không** phản ánh đúng đặc điểm nổi bật của các cuộc khởi nghĩa của nhân dân ta thời kì Bắc thuộc?

A. Liên tiếp nổ ra ở ba quận Giao Chỉ, Cửu Chân và Nhật Nam.
B. Được đông đảo nhân dân tham gia, hưởng ứng.
C. Nhiều cuộc khởi nghĩa lập được chính quyền trong một thời gian.
D. Mở ra thời kì độc lập tự chủ lâu dài của dân tộc.

Câu 5: Thắng lợi quân sự nào sau đây của khởi nghĩa Lam Sơn (1418 – 1427) đã buộc quân Minh phải chấp nhận thất bại, rút quân về nước?

A. Ngọc Hồi – Đống Đa. **B.** Tốt Động - Chúc Động.
C. Rạch Gầm – Xoài Mút. **D.** Chi Lăng - Xương Giang.

Câu 6: Cuộc đấu tranh chống ngoại xâm nào sau đây của nhân dân ta diễn ra trong thời kỳ Bắc thuộc?

A. Khởi nghĩa Lam Sơn. **B.** Khởi nghĩa Phùng Hưng.
C. Kháng chiến chống quân Xiêm. **D.** Kháng chiến chống quân Thanh.

Câu 7: Một trong những đóng góp to lớn của phong trào Tây Sơn (1771-1802) đối với lịch sử dân tộc Việt Nam là

A. lật đổ ách đô hộ tàn bạo của nhà Minh ở Việt Nam.
B. thống nhất hoàn toàn đất nước về mặt nhà nước.
C. đánh tan quân xâm lược, bảo vệ nền độc lập dân tộc.
D. ngăn chặn được nguy cơ Pháp xâm lược Việt Nam.

Câu 8: Từ một cuộc khởi nghĩa địa phương đã phát triển thành phong trào dân tộc rộng lớn là một trong những đặc điểm nổi bật của

A. phong trào Tây Sơn. **B.** khởi nghĩa Lam Sơn.
C. kháng chiến chống Nam Hán. **D.** khởi nghĩa Hai Bà Trưng.

Câu 9: Sau khi lên ngôi và lập ra nhà Hồ, Hồ Quý Ly đã tiếp tục

A. tổ chức kháng chiến chống quân Xiêm. **B.** tổ chức kháng chiến chống quân Thanh.
C. mở rộng lãnh thổ về phía Nam. **D.** tiến hành cuộc cải cách sâu rộng.

Câu 10: Về kinh tế - xã hội, nhằm hạn chế sự phát triển của chế độ sở hữu ruộng đất lớn trong các điền trang, thái ấp của quý tộc, Hồ Quý Ly đã

A. cho phát hành tiền giấy. **B.** ban hành chính sách hạn điền.
C. cải cách chế độ giáo dục. **D.** thống nhất đơn vị đo lường.

Câu 11: Trong cải cách của Hồ Quý Ly, việc quy định số lượng gia nô được sở hữu của các vương hầu, quý tộc, quan lại được gọi là

A. phép hạn gia nô. **B.** chính sách hạn điền.
C. chính sách quân điền. **D.** bình quân gia nô.

Câu 12: Cuộc cải cách của Hồ Quý Ly và triều Hồ đã đề cao tư tưởng, tôn giáo nào sau đây?

A. Phật giáo. **B.** Đạo giáo. **C.** Nho giáo. **D.** Thiên chúa giáo.

Câu 13: Về văn hóa - giáo dục, cuộc cải cách của Hồ Quý Ly **không** đề cập đến nội dung nào sau

đây?

A. Bắt tất cả các nhà sư phải hoàn tục. **B.** Chú trọng việc tổ chức các kì thi.

C. Khuyến khích sử dụng chữ Nôm. **D.** Mở trường học ở các lộ, phủ, châu.

Câu 14: Để tăng cường khả năng bảo vệ đất nước, Hồ Quý Ly đã thực hiện biện pháp nào sau đây?

A. Gả các công chúa cho các tù trưởng miền núi.

B. Thi hành chính sách thần phục nhà Minh.

C. Tăng cường lực lượng quân đội chính quy.

D. Quan hệ hoà hiếu với Chăm-pa, Chân Lạp.

Câu 15: Trong phương thức tuyển chọn quan lại, Hồ Quý Ly và nhà Hồ tăng cường

A. mở các khoa thi. **B.** bổ sung tầng lớp quý tộc.

C. Thải hồi những người già yếu. **D.** Bổ sung những người khỏe mạnh.

Câu 16: Nội dung nào sau đây trong cuộc cải cách của Hồ Quý Ly diễn ra trên lĩnh vực kinh tế?

A. In và phát hành tiền giấy. **B.** Đặt thêm các đơn vị hành chính.

C. Ban hành hình luật mới. **D.** Thải hồi những binh sĩ già yếu.

Câu 17: Cuộc cải cách của Hồ Quý Ly và triều Hồ đã đưa đến sự xác lập bước đầu của thể chế quân chủ chuyên chế trung ương tập quyền theo đường lối

A. nhân trị. **B.** đức trị **C.** thần trị. **D.** pháp trị.

Câu 18: Năm 1471, vua Lê Thánh Tông cho lập thêm đạo thừa tuyên thứ 13 có tên gọi là

A. Hà Nội. **B.** Phú Xuân. **C.** Quảng Nam. **D.** Tây Đô.

Câu 19: Năm 1460, sau khi lên ngôi, vua Lê Thánh Tông đã tiến hành

A. cuộc cải cách trên nhiều lĩnh vực.

B. mở cuộc tiến công sang Trung Quốc.

C. công cuộc thống nhất đất nước.

D. khuyến khích phát triển ngoại thương.

Câu 20: Một trong những điểm mới và tiến bộ của bộ luật Quốc triều hình luật là

A. đề cao quyền tự do, dân chủ của nhân dân

B. bảo vệ tuyệt đối quyền và lợi ích của vua.

C. bảo vệ quyền và lợi ích của quân cấm binh.

D. bảo vệ quyền lợi và địa vị của người phụ nữ.

Câu 21: Trong nội dung cải cách, Hồ Quý Ly và vua Lê Thánh Tông đều

A. bãi bỏ nhiều cơ quan, chức quan cũ có nhiều quyền lực.

B. khuyến khích và đề cao sử dụng chữ Nôm trong thi cử.

C. hạn chế sỡ hữu ruộng đất quy mô lớn của quý tộc tôn thất.

D. tăng cường cơ chế giám sát, ràng buộc nhau giữa các cơ quan.

Câu 22: Năm 1484, vua Lê Thánh Tông quyết định cho dựng bia ghi tên Tiến sĩ nhằm

A. tập trung quyền lực vào tay vua và triều đình trung ương.

B. đề cao Nho học và tôn vinh các bậc trí thức Nho học.

C. phát huy những phong tục tập quán tốt đẹp của dân tộc.

D. tăng cường sự ràng buộc lẫn nhau giữa các cơ quan.

Câu 23: Trong cải cách của vua Minh Mạng (nửa đầu thế kỉ XIX), đứng đầu tỉnh là

A. Đô ty, Thừa ty, Hiến ty. **B.** Lục bộ, Lục khoa.

C. Tổng đốc, Tuần phủ**.** **D.** Lục khoa, Lục tự.

Câu 24: Cuộc cải cách của vua Minh Mạng (nửa đầu thế kỉ XIX) và cuộc cải cách của vua Lê Thánh Tông (thế kỉ XV) có điểm giống nhau nào sau đây?

A. Nâng cao vai trò quản lí của chính quyền ở trung ương.

B. Khuyến khích, tạo điều kiện cho ngoại thương phát triển.

C. Ưu tiên cho sự nghiệp thống nhất đất nước về lãnh thổ.

D. Chú trọng phát triển kinh tế, xã hội theo hướng tư bản.

Phần II (1,0 điểm). Câu trắc nghiệm đúng/sai (Trong mỗi ý a), b), c), d), thí sinh chọn đúng hoặc sai).

Câu 1: Đọc đoạn tư liệu sau:

" Cuộc khởi nghĩa Tây Sơn là cuộc nông dân khởi nghĩa duy nhất trong thời phong kiến Việt Nam đã đánh bại kẻ thù trong và ngoài nước (...). Phong trào đã lật đổ nền thống trị của các tập

đoàn phong kiến phản động, kết thúc tình trạng phân chia đất nước kéo dài trên hai thế kỉ, đánh tan quân xâm lược Xiêm và Thanh, đặt cơ sở cho công cuộc khôi phục quốc gia thống nhất sau này".

(Phan Huy Lê, *Tìm hiểu thêm về phong trào nông dân Tây Sơn*, NXB Giáo dục, Hà Nội, 961, tr.37)

a. Đoạn tư liệu phản ánh đóng góp của phong trào Tây Sơn đối với lịch sử dân tộc Việt Nam thế kỉ XVIII.

b. Khởi nghĩa Tây Sơn là cuộc khởi nghĩa nông dân duy nhất trong lịch sử phong kiến Việt Nam.

c. Một trong những công lao to lớn của phong trào Tây Sơn là lật đổ các tập đoàn phong kiến phản động, thống nhất hoàn toàn quốc gia.

d. Điểm tương đồng giữa khởi nghĩa Tây Sơn và khởi nghĩa Lam Sơn là giải phóng dân tộc.

Phần III. Tự luận (3,0 điểm)

Câu 1 (0,5 điểm): Anh (chị) nhận xét về cuộc cải cách của vua Lê Thánh Tông.

Câu 2 (2,5 điểm): Nêu một số nội dung cải cách của vua Minh Mạng có thể kế thừa trong đời sống xã hội hiện nay.

……HẾT……..

HƯỚNG DẪN CHẤM

Phần I (6,0 điểm). Câu trắc nghiệm nhiều lựa chọn (Mỗi đáp án đúng thí sinh được 0,25 điểm)

Câu	Câu 1	Câu 2	Câu 3	Câu 4	Câu 5	Câu 6	Câu 7	Câu 8	Câu 9	Câu 10	Câu 11	Câu 12
Đáp án	C	B	C	D	D	B	C	A	D	B	A	C

Câu	Câu 13	Câu 14	Câu 15	Câu 16	Câu 17	Câu 18	Câu 19	Câu 20	Câu 21	Câu 22	Câu 23	Câu 24
Đáp án	A	C	A	A	D	C	A	D	A	B	C	A

Phần II (1,0 điểm). Câu trắc nghiệm đúng/sai (Mỗi đáp án đúng thí sinh được 0,25 điểm).

Lệnh hỏi	**a**	**b**	**c**	**d**
Đáp án	**Đ**	**S**	**S**	**S**

Phần III. Tự luận (3,0 điểm)

Câu	**Nội dung**	**Điểm**
Câu 1	**Anh (chị) nhận xét về cuộc cải cách của vua Lê Thánh Tông.**	**0,5 điểm**
	- Cải cách dưới triều vua Lê Thánh Tông có tính đồng bộ từ trung ương đến địa phương.	**0,25**
	- Nội dung của cuộc cải cách diễn ra trên nhiều lĩnh vực nhằm tăng cường sự kiểm soát, chỉ đạo của hoàng đế đối với triều thần, tăng cường sự ràng buộc, kiểm soát lẫn nhau trong giới quan liêu, tăng cường tính hiệu lực và hiệu quả của bộ máy quan lại.	**0,25**
Câu 2	**Nêu một số nội dung cải cách của vua Minh Mạng có thể kế thừa trong đời sống xã hội hiện nay.**	**2,5 điểm**
	Một số nội dung cải cách của vua Minh Mạng có thể kế thừa trong đời sống xã hội hiện nay:	
	- Thực hiện nguyên tắc "trên dưới liên kết hiệp đồng, trong ngoài kiềm chế lẫn nhau" trong hoạt động của bộ máy hành chính nhà nước.	**0,5**

	- Thực hiện nguyên tắc "chức vụ và trách nhiệm nghiêm minh, quyền lợi và nghĩa vụ tương xứng".	**0,25**
	- Kết hợp "đức trị" và "pháp trị" trong quản lý nhà nước.	**0,25**
	- Quản lý nhà nước bằng pháp luật, đề cao pháp luật.	**0,5**
	- Tuyển chọn quan lại công khai, minh bạch.	**0,25**
	- Kiểm tra, giám sát quan lại.	**0,25**
	- Mở rộng diện và đối tượng áp dụng chế độ "hồi tỵ".	**0,25**
	- Kiên quyết đấu tranh phòng, chống tham nhũng.	**0,25**

---------- HẾT----------

ĐỀ 2	**ĐỀ ÔN TẬP GIỮA HỌC KỲ II** **NĂM HỌC 2025-2026** **MÔN: LỊCH SỬ 11**

Câu 1. Cuộc khởi nghĩa đầu tiên của nhân dân Âu Lạc chống lại ách đô hộ của phong kiến phương Bắc là

A. khởi nghĩa Bà Triệu. **B.** khởi nghĩa Lý Bí.

C. khởi nghĩa Hai Bà Trưng. **D.** khởi nghĩa Phùng Hưng.

Câu 2. Thắng lợi của cuộc khởi nghĩa nào sau đây đã đưa đến sự thành lập vương triều Lê sơ?

A. Khởi nghĩa Lý Bí. **B.** Khởi nghĩa Lam Sơn.

C. Khởi nghĩa Phùng Hưng. **D.** Khởi nghĩa Hai Bà Trưng.

Câu 3: Thắng lợi quân sự nào sau đây của khởi nghĩa Lam Sơn (1418 – 1427) đã buộc quân Minh phải chấp nhận thất bại, rút quân về nước?

A. Ngọc Hồi – Đống Đa. **B.** Tốt Động - Chúc Động.

C. Rạch Gầm – Xoài Mút. **D.** Chi Lăng - Xương Giang.

Câu 4. Phong trào Tây Sơn bùng nổ nhằm thực hiện một trong những nhiệm vụ nào sau đây?

A. Giải quyết mâu thuẫn giai cấp **B.** Giải phóng dân tộc khỏi ách đô hộ.

C. Chống âm mưu đồng hòa của phương Bắc **D.** Ngăn chặn sự xâm lược của phương Tây

Câu 5. Cuộc cải cách của Hồ Quý Ly tiến hành trong bối cảnh lịch sử nào sau đây?

A. Nước Đại Việt lâm vào khủng hoảng trầm trọng.

B. Nhà Trần đang trong giai đoạn phát triển thịnh đạt.

C. Giặc Tống sang xâm lược nước ta lần thứ nhất.

D. Chế độ phong kiến Việt Nam phát triển đỉnh cao.

Câu 6. Về kinh tế - xã hội, nhằm hạn chế sự phát triển của chế độ sở hữu ruộng đất lớn trong các điền trang, thái ấp của quý tộc, Hồ Quý Ly đã

A. cho phát hành tiền giấy. **B.** ban hành chính sách hạn điền.

C. cải cách chế độ giáo dục. **D.** thống nhất đơn vị đo lường.

Câu 7. Nội dung nào sau đây trong cuộc cải cách của Hồ Quý Ly diễn ra trên lĩnh vực kinh tế?

A. In và phát hành tiền giấy. **B.** Đặt thêm các đơn vị hành chính.

C. Ban hành hình luật mới. **D.** Thải hồi những binh sĩ già yếu.

Câu 8. Với cuộc cải cách của Hồ Quý Ly và triều Hồ cuối thế kỉ XIV, đầu thế kỉ XV, hệ tư tưởng nào từng bước trở thành ý thức hệ tư tưởng chủ đạo của xã hội Đại Việt?

A. Nho giáo **B.** Phật giáo **C.** Đạo giáo. **D.** Thiên chúa giáo

Câu 9. Nội dung nào sau đây **không** phản ánh đúng kết quả cuộc cải cách của Hồ Quý Ly và triều Hồ cuối thế kỉ XIV đầu thế kỉ XV?

A. Vai trò, sức mạnh của nhà nước được tăng cường. **B.** Đưa đất nước thoát khỏi tình trạng khủng hoảng.

C. Lĩnh vực quân đội, quốc phòng được củng cố. **D.** Giúp Đại Việt thoát khỏi nguy cơ bị xâm lược.

Câu 10. Nội dung nào sau đây **không** phản ánh đúng ý nghĩa của cuộc cải cách Hồ Quý Ly cuối thế kỉ XIV đầu thế kỉ XV?

A. Bước đầu ổn định tình hình xã hội, củng cố tiềm lực đất nước

B. Là cuộc cải cách triệt để giúp đất nước vượt qua khủng hoảng.

C. Góp phần xây dựng nền văn hoá, giáo dục mang bản sắc dân tộc.

D. Để lại nhiều bài học kinh nghiệm quý báu về việc trị nước.

Câu 11. Nội dung nào sau đây phản ánh rõ nét tính đại chúng trong cải cách giáo dục của Hồ Quý Ly cuối thế kỉ XIV đầu thế kỉ XV?

A. Dạy văn chương chữ Nôm cho phi tần, cung nữ.

B. Chú trọng tổ chức các kì thi, lấy đỗ gần 200 người.

C. Mở trường học ở các lộ, phủ, châu, cử các quan trông coi.

D. Sửa đổi chế độ thi cử, thêm kì thi viết chữ và làm toán.

Câu 12: Cuộc cải cách của vua Lê Thánh Tông được tiến hành trong bối cảnh lịch sử nào sau đây?

A. Nội bộ triều đình có nhiều mâu thuẫn, biến động.

B. Nền kinh tế sa sút, nạn đói diễn ra thường xuyên

C. Đất nước đứng trước nguy cơ bị nhà Minh xâm lược

D. Chế độ phong kiến lâm vào khủng hoảng trầm trọng

Câu 13. Công cuộc cải cách của Lê Thánh Tông được tiến hành trên mọi lĩnh vực, nhưng tập trung chủ yếu vào lĩnh vực

A. kinh tế. **B.** giáo dục. **C.** hành chính. **D.** văn hóa.

Câu 14: Để quản lý đất nước, vua Lê Thánh Tông đã cho ban hành bộ luật nào sau đây?

A. Hình thư **B.** Quốc triều hình luật. **C.** Hình luật. **D.** Hoàng Việt luật lệ.

Câu 15: Năm 1484, vua Lê Thánh Tông quyết định cho dựng bia ghi tên Tiến sĩ nhằm

A. tập trung quyền lực vào tay vua và triều đình trung ương

B. đề cao Nho học và tôn vinh các bậc trí thức Nho học

C. phát huy những phong tục tập quán tốt đẹp của dân tộc

D. tăng cường sự ràng buộc lẫn nhau giữa các cơ quan

Câu 16: Một trong những điểm mới của bộ Quốc triều hình luật là

A. có sự gia tăng hình phạt đối với người phạm tội nếu đã đến tuổi trưởng thành

B. có sự phân biệt hình phạt đối với người phạm tội nếu tàn tật hoặc còn nhỏ

C. đề cao quyền lợi và địa vị của nam giới, quy định cụ thể về tố tụng

D. xóa bỏ hình phạt đối với người phạm tội nếu tàn tật hoặc còn nhỏ

Câu 17: Nội dung nào sau đây **không** phải là những giá trị cơ bản mà cuộc cải cách hành chính của vua Lê Thánh Tông thế kỉ XV mang lại?

A. Không để quyền lực tập trung quá nhiều vào một cơ quan, để ngăn chặn sự lộng quyền.

B. Xây dựng quy chế vận hành bộ máy nhà nước trên nguyên tắc quyền lực thuộc về nhân dân.
C. Các cơ quan Nhà nước giám sát lẫn nhau để hạn chế sự lạm quyền và nâng cao trách nhiệm.
D. Thanh lọc, tỉnh giản một số chức quan, cơ quan và các cấp chính quyền trung gian.
Câu 18. Cuộc cải cách hành chính lớn nhất của vương triều Nguyễn được tiến hành dưới thời vua
A. Gia Long. **B.** Minh Mạng. **C.** Tự Đức. **D.** Thiệu Trị.
Câu 19: Cuộc cải cách của vua Minh Mạng (nửa đầu thế kỉ XIX) được thực hiện trong bối cảnh lịch sử nào sau đây?
A. Chế độ quân chủ chuyên chế đang trong thời kì thịnh trị.
B. Phương thức sản xuất tư bản chủ nghĩa phát triển mạnh
C. Bộ máy chính quyền nhà nước chưa hoàn thiện, đồng bộ
D. Đất nước đứng trước nguy cơ xâm lược từ nhà Thanh
Câu 20: Cuộc cải cách của vua Minh Mạng (nửa đầu thế kỉ XIX) nhằm thực hiện một trong những mục đích nào sau đây?
A. Tập trung quyền lực vào tay vua **B.** Thúc đẩy kinh tế tư bản chủ nghĩa
C. Ngăn ngừa nguy cơ giặc ngoại xâm **D.** Khôi phục nền giáo dục Nho học
Câu 21: Năm 1832, vua Minh Mạng cho thành lập Đô sát viện để thực hiện nhiệm vụ nào sau đây?
A. Tiếp nhận và xử lý các loại công văn, giấy tờ
B. Can gián nhà vua và giám sát các cơ quan
C. Phụ trách nhân khẩu, thu thuế trong cả nước
D. Phụ trách bang giao, đón tiếp sứ thần nước ngoài
Câu 22. Cuộc cải cách của vua Minh Mạng (nửa đầu thế kỉ XIX) có ý nghĩa quan trọng nào sau đây?
A. xóa bỏ tình trạng "bế quan tỏa cảng" của đất nước.
B. xóa bỏ tình trạng cát cứ của các thế lực phong kiến.
C. làm cho hoạt động của bộ máy nhà nước hiệu quả hơn.
D. hoàn thành thống nhất đất nước về mặt lãnh thổ.
Câu 23. Cuộc cải cách hành chính của vua Minh Mạng (nửa đầu thế kỉ XIX) nhằm mục đích
A. hoàn thành cơ bản thống nhất đất nước về mặt lãnh thổ.
B. tăng cường tính thống nhất và tiềm lực của đất nước.
C. xóa bỏ tình trạng cát cứ của các thế lực phong kiến.
D. xóa bỏ tình trạng "bế quan tỏa cảng" của đất nước.
Câu 24. Cuộc cải cách hành chính của vua Minh Mạng (nửa đầu thế kỉ XIX) nhằm mục đích
A. hoàn thành thống nhất đất nước về mặt lãnh thổ.
B. khắc phục tình trạng phân quyền, thiếu thống nhất.
C. xóa bỏ tình trạng cát cứ của các thế lực phong kiến.
D. xóa bỏ tình trạng "bế quan tỏa cảng" của đất nước.

PHẦN II. Câu trắc nghiệm đúng sai. Thí sinh trả lời câu 1. Trong mỗi ý **a)**, **b)**, **c)**, **d)** ở mỗi câu, thí sinh chọn đúng hoặc sai.
Câu 1: Đọc đoạn tư liệu sau đây.
"Năm 1477, Lê Thánh Tông ban hành chế độ quân điền, chia ruộng đất công làng xã cho người dân, từ quan tam phẩm trở xuống đến binh lính, dân đinh, cư dân trong thôn xã theo tỉ lệ. Chính sách quân điền phủ định quyền chi phối ruộng đất công của làng xã theo tục lệ, buộc làng xã phải tuân thủ những nguyên tắc quy định về phân chia và hưởng thụ bộ phận ruộng đất công theo quy định của nhà nước. Trên nguyên tắc, ruộng đất công làng xã không được đem mua bán, chuyển nhượng, quyền đó thuộc về vua. Vua trở thành người chủ lớn nhất trong cả nước và nông dân làng xã trở thành tá điền của nhà nước, làng xã quản lí ruộng đất cho nhà nước trung ương và nhà vua".
(Phan Huy Lê, *Lịch sử Việt Nam*, tập 2, NXB Giáo dục, Hà Nội, trang 109)

a. Đoạn trích cung cấp thông tin về một số biện pháp cải cách của vua Lê Thánh Tông trên lĩnh vực kinh tế

b. Chế độ quân điền mà vua Lê Thánh Tông ban hành có điểm tích cực là đảm bảo cho người dân có ruộng đất để cày cấy, canh tác

c. Với chính sách quân điền, nhà nước Lê sơ trở thành thế lực địa chủ tối cao, làng xã biến thành đơn vị thay mặt nhà nước quản lý ruộng đất

d. Trong bối cảnh lịch sử lúc bấy giờ, chính sách quân điền gây ra nhiều hệ quả tiêu cực hơn là tích cực

III. TỰ LUẬN (3,0 điểm)

Câu 1. (0,5 điểm)

Trách nhiệm bản thân học sinh góp phần thể hiện lòng tự hào và truyền thống đấu tranh bất khuất dân tộc Việt Nam?

Câu 2. (2,5 điểm)

Trên cơ sở kiến thức đã học, rút ra những bài học lịch sử cơ bản trong lịch sử chống giặc ngoại xâm của Việt Nam? Những bài học lịch sử đó có ý nghĩa như thế nào đối với sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ Quốc hiện nay?

HƯỚNG DẪN CHẤM

I. PHẦN TRẮC NGHIỆM NHIỀU LỰA CHỌN (6,0 điểm)

(Mỗi câu trả lời đúng thí sinh được 0,25 điểm)

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
Đáp án	**C**	**B**	**D**	**A**	**A**	**B**	**A**	**A**	**D**	**B**	**C**	**A**
Câu	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24
Đáp án	**C**	**B**	**B**	**B**	**B**	**B**	**C**	**A**	**B**	**C**	**B**	**B**

II. TRẮC NGHIỆM ĐÚNG SAI (1,0 điểm)

- Thí sinh chỉ lựa chọn chính xác 01 ý trong 01 câu hỏi được 0,1 điểm;
- Thí sinh chỉ lựa chọn chính xác 02 ý trong 01 câu hỏi được 0,25 điểm;
- Thí sinh chỉ lựa chọn chính xác 03 ý trong 01 câu hỏi được 0,5 điểm;
- Thí sinh lựa chọn chính xác cả 04 ý trong 01 câu hỏi được 1 điểm.

Đáp án: Đ/Đ/Đ/S

III. TỰ LUẬN (3,0 điểm)

Câu	Đáp án	Điểm
Câu 1	Trách nhiệm bản thân học sinh góp phần thể hiện lòng tự hào và truyền thống đấu tranh bất khuất dân tộc Việt Nam? *(Đáp án chỉ mang tính gợi ý, HS có thể trình bày theo những cách khác nhau)*	
	- Học tập - Tham gia các hoạt động tri ân - Nâng cao tri thức, kĩ năng - Xây dựng lối sống lành mạnh - Tuân thủ nội quy nhà trường và pháp luật.	
Câu 2	*(Đáp án chỉ mang tính gợi ý, HS có thể trình bày theo những cách khác nhau)* Trên cơ sở kiến thức đã học, rút ra những bài học lịch sử cơ bản trong lịch sử chống giặc ngoại xâm của Việt Nam? Những bài học lịch sử đó có ý nghĩa như thế nào đối với sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ Quốc hiện nay? Lấy ví dụ	2.5
	* Rút ra các bài học - Phát huy tinh thần yêu nước -Tăng cường khối đại đoàn kết	0.75

	- Kết hợp sức mạnh dân tộc, sức mạnh thời đại - Nghệ thuật quân sự, chiến tranh nhân dân…	
	*Ý nghĩa các bài học - những bài học trên còn nguyên giá trị , có vai trò quan trọng trong công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ Quốc -Có giá trị với chính sách đối ngoại trong bối cảnh tình hình quốc tế và khu vực có nhiều biến đổi. * Ví dụ - Đoàn kết đại dịch Covid, với tinh thần chống dịch như chống giặc…	1.75